

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KỲ GIỮA KÌ II_K12_ NĂM HỌC 2022-2023

MÔN: HÓA HỌC 12– THỜI GIAN LÀM BÀI: 50 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo cấp độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Chương 5 Đại cương về kim loại	1. Ăn mòn kim loại 2. Điều chế kim loại	Nhận biết - Bản chất của quá trình ăn mòn kim loại - Khái niệm ăn mòn hóa học, ăn mòn điện hóa, các điều kiện của ăn mòn điện hóa - Phương pháp chống ăn mòn kim loại Thông hiểu - Phân biệt được ăn mòn điện hóa và ăn mòn hóa học - Xác định được kim loại bị ăn mòn trong ăn mòn điện hóa Nhận biết - Nguyên tắc điều chế kim loại - Các phương pháp điều chế kim loại: nhiệt luyện, thủy luyện, điện phân. Vận dụng - Bài toán điều chế kim loại bằng phương pháp nhiệt luyện, thủy luyện. Vận dụng cao - Toán điện phân dung dịch hay điện phân nóng chảy hợp chất.	6	4	2	1
2	Chương 6: Kim loại kiềm – Kim loại kiềm thổ - Nhôm	1. Kim loại kiềm	Nhận biết: – Kí hiệu hóa học, vị trí, cấu hình electron lớp ngoài cùng của kim loại kiềm. - Gọi tên các kim loại kiềm. - Xác định số oxi hóa của kim loại kiềm. -Cách bảo quản kim loại kiềm cũng như ứng dụng của chúng.	4	4		

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KỲ GIỮA KÌ II_K12_ NĂM HỌC 2022-2023
MÔN: HÓA HỌC 12– THỜI GIAN LÀM BÀI: 50 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo cấp độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
			Thông hiểu: – Tính chất vật lý (mềm, khối lượng riêng nhỏ, nhiệt độ nóng chảy thấp). - Tính lượng chất dựa vào phương trình phản ứng của KLK tác dụng với nước. - Biết sản phẩm phản ứng của kim loại kiềm với H ₂ O, phi kim, với dung dịch muối.				
3		2. Kim loại kiềm thổ và hợp chất quan trọng của kim loại kiềm thổ	Nhận biết: – Kí hiệu hóa học, tên gọi của kim loại kiềm thổ. - Vị trí, cấu hình electron lớp ngoài cùng. - Tính chất vật lý của kim loại kiềm thổ và hợp chất. - Biết sản phẩm của phản ứng của kim loại với phi kim (oxi, clo), HCl, H ₂ O. - Trạng thái tự nhiên của các hợp chất canxi. – Khái niệm về nước cứng (tính cứng tạm thời, vĩnh cửu, toàn phần), tác hại của nước cứng, cách làm mềm nước cứng. – Cách nhận biết ion Ca ²⁺ , Mg ²⁺ trong dung dịch. Thông hiểu: - Kim loại kiềm thổ có tính khử mạnh (tác dụng với oxi, clo, axit, muối). – Tính chất hoá học các hợp chất của canxi. - Ứng dụng của Ca(OH) ₂ , CaCO ₃ , CaSO ₄ - Hiểu được bản chất của phản ứng giữa kim loại và phi kim sau đó tìm được lượng chất trong phản ứng.	3	3	2	

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KỲ GIỮA KÌ II_K12_ NĂM HỌC 2022-2023
MÔN: HÓA HỌC 12– THỜI GIAN LÀM BÀI: 50 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo cấp độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
			Vận dụng: - Toán : + CO ₂ vào dung dịch kiềm. + tác dụng axit loại 1				
		3. Nhôm và hợp chất của nhôm	Nhận biết: - Vị trí trong bảng tuần hoàn, cấu hình lớp electron ngoài cùng của nhôm. - Tính chất vật lý, trạng thái tự nhiên, ứng dụng của nhôm. - Biết sản phẩm của phản ứng giữa nhôm với O ₂ , Cl ₂ , HCl, oxit kim loại, dd NaOH. - Công thức hóa học và tên gọi các hợp chất của nhôm. - Ứng dụng các hợp chất của nhôm. Thông hiểu: – Nhôm là kim loại có tính khử khá mạnh: phản ứng với phi kim, dung dịch axit, nước, dung dịch kiềm, oxit kim loại. – Nguyên tắc và sản xuất nhôm bằng phương pháp điện phân oxit nóng chảy. – Tính chất vật lý và ứng dụng của một số hợp chất: Al ₂ O ₃ , Al(OH) ₃ , muối nhôm. – Tính chất lưỡng tính của Al ₂ O ₃ , Al(OH) ₃ : vừa tác dụng với axit mạnh, vừa tác dụng với bazơ mạnh. – Cách nhận biết ion nhôm trong dung dịch. Vận dụng: - Toán : + nhiệt nhôm	3	2	4	1

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KỲ GIỮA KÌ II_K12_ NĂM HỌC 2022-2023
MÔN: HÓA HỌC 12– THỜI GIAN LÀM BÀI: 50 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo cấp độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
			+ Nhôm + dung dịch kiềm + Hiệu suất điều chế nhôm (điện phân nóng chảy Al_2O_3) + tác dụng axit loại 2 Vận dụng cao + Nhôm, KLK tác dụng với H_2O và OH^-				
13	Tổng hợp kiến thức vô cơ		Vận dụng cao – Tổng hợp các ứng dụng của kim loại kiềm , kiềm thổ , nhôm trong thực tế . – Quan sát thí nghiệm, nêu hiện tượng, giải thích và viết các phương trình hoá học. Rút ra nhận xét. – PTPƯ chuyển hóa các hợp chất của kim loại kiềm, kiềm thổ, nhôm và hợp chất của chúng. _ Tổng hợp các hiện tượng thí nghiệm , hoặc công thức các loại quặng phổ biến. - Tổng hợp các kiến thức ăn mòn kim loại, điều chế kim loại, kim loại kiềm, kim loại kiềm thổ và hợp chất, nhôm và các hợp chất của nhôm.				2
Tổng				16	12	8	4

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KỲ GIỮA KÌ II_K12
MÔN: HÓA HỌC 12– THỜI GIAN LÀM BÀI: 50 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng		% tổng điểm	
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao					
											Số CH	Thời gian (phút)		TN
			Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	TN	TL		
1	Chương 5: Đại cương về kim loại	Ăn mòn kim loại	3	2,25	1	1,25					4		3,5	10
2		Điều chế kim loại	3	2,25	2	2,5	2	3,5	1	2,25	8		10,5	20
3	Chương 6: Kim loại kiềm. Kim loại kiềm thổ. Nhôm	Kim loại kiềm	4	3	4	5					8		8	20
4		Kim loại kiềm thổ và hợp chất	3	2,25	3	3,75	2	3,5			8		9,5	20
5		Nhôm và hợp chất	3	2,25	2	2,5	4	7	1	2,25	10		14	25
6		Tổng hợp kiến thức							2	4,5	2		4,5	5
Tổng			16	12	12	15	8	14	4	9	40		50	100
Tỉ lệ %			40%		30%		20%		10%					

